

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 267/2020/HNGĐ-ST

Ngày 23 - 12- 2020

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Hồng Thái.

Bà Phạm Kim Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 234/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Kim L.

Địa chỉ: khu dân cư 586, Khu vực 4, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Trần Văn V.

Địa chỉ: khu dân cư 586, Khu vực 4, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 08/10/2020 và quá trình thu thập chứng cứ, nguyên đơn chị Võ Thị Kim L trình bày: Chị và anh Trần Văn V chung sống với nhau từ năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND phường VII, thành phố Vị Thanh. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, từ năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân: do vợ chồng không hoà hợp, luôn bất đồng ý kiến, cuộc sống không hạnh phúc.

Từ tháng 4/2020 vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nay xét tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu ly hôn với anh Trần Văn V.

Con chung: vợ chồng có 02 đứa con chung tên Trần Minh Th (giới tính: Nữ), sinh ngày 01/9/2009 và Trần Minh A (giới tính: Nữ), sinh ngày 15/10/2019. Hai cháu hiện đang sống chung với vợ chồng. Sau ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi hai cháu. Yêu cầu anh V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng mỗi đứa 1.000.000 đồng.

Tài sản chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Quá trình thu thập chứng cứ bị đơn anh Trần Văn V đã được Toà án thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng anh V không đến dự, nên chưa thể hiện ý kiến.

Tại phiên toà chị Võ Thị Kim L trình bày giữ như lời khai và yêu cầu trước đây. Bị đơn anh Trần Văn V tại phát biểu: thống nhất yêu cầu ly hôn của chị L; về con chung thống nhất giao hai con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng; đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng một cháu 1.000.000 đồng, hai cháu mỗi tháng là 2.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, Toà xác định quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp về ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn trong vụ án là anh Trần Văn V có nơi cư trú tại khu vực 4, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Theo quy định tại Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Kim L và anh Trần Văn V chung sống với nhau từ năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND phường VII, thành phố Vị Thanh. Theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, hôn nhân của anh chị được công nhận hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, chị L khởi kiện đến Tòa xin ly hôn, anh V chưa thể hiện ý kiến. Toà xét thấy: Hôn nhân của anh chị dù được xác lập trên cơ sở tự nguyện, nhưng quá trình chung sống không hạnh phúc. Khi có mâu thuẫn anh chị không tự giải quyết được, dẫn đến ly thân nhau. Thời gian ly thân anh chị cũng không có biện pháp nào để hàn gắn mối quan hệ vợ chồng.

Tại phiên toà chị L khai không còn tình cảm với anh V và yêu cầu xin ly hôn, anh V đồng ý, điều đó chứng tỏ tình cảm của anh đối với chị L cũng không còn. Do đó cuộc sống chung của anh chị nếu để tiếp tục kéo dài sẽ không đảm bảo hạnh phúc. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Toà chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L, cho chị được ly hôn với anh Trần Văn V.

[4]. Về con chung: Chị L khai vợ chồng có 02 con chung tên Trần Minh Th (giới tính: Nữ), sinh ngày 01/9/2009 và Trần Minh A (giới tính: Nữ), sinh ngày 15/10/2019. Chị L yêu cầu nuôi dưỡng, anh V đồng ý. Tòa xét thấy: Theo khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quy định “ *Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con ...; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con...*”. “ *Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi ...*”. Tại phiên toà chị L, anh V thỏa thuận giao hai con chung cho chị L nuôi. Xét thỏa thuận này của hai bên là tự nguyện và phù hợp pháp luật, nên toà chấp nhận, Tòa tiếp tục giao hai con chung cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng theo yêu cầu.

[6]. Về cấp dưỡng: Theo khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*”. Tại phiên toà chị L, anh V thỏa thuận anh V có trách nhiệm cấp dưỡng cho chị L nuôi con chung mỗi tháng một cháu 1.000.000 đồng, hai cháu là 2.000.000 đồng. Xét thỏa thuận này của hai bên là tự nguyện và phù hợp pháp luật, nên toà chấp nhận, buộc anh V có trách nhiệm cấp dưỡng số tiền theo thỏa thuận.

[7]. Tài sản chung, nợ chung: Chị L, anh V khai không yêu cầu giải quyết, nên Tòa không xem xét trong cùng vụ án.

[8]. Về án phí. căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc nguyên đơn có trách nhiệm chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo mức không có giá ngạch. Bị đơn phải chịu án phí cấp dưỡng theo mức không có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; các điều 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 9; Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Kim L.

- Về hôn nhân: Chị Võ Thị Kim L được ly hôn với anh Trần Văn V.

- Về con chung: giao các cháu Trần Minh Th (giới tính: Nữ), sinh ngày 01/9/2009 và Trần Minh A (giới tính: Nữ), sinh ngày 15/10/2019 cho chị Võ Thị Kim L được trực tiếp nuôi dưỡng. Buộc anh Trần Văn V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi đứa một tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), hai đứa là 2.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 23/12/2020 cho đến khi mỗi cháu tròn 18 tuổi. Anh Trần Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản; nợ chung: chưa xem xét giải quyết, do chưa có yêu cầu.

- Về án phí:

+ Buộc chị Võ Thị Kim L chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Trinh đã nộp theo biên lai thu số 0006058 ngày 16/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh thành án phí. Chị L không phải nộp thêm.

+ Buộc anh Trần Văn V chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng.

- Quyền kháng cáo: các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND TP. Vị Thanh.
- Chi cục THADS TP. Vị Thanh.
- UBND phường VII.
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Võ Thái Sơn